

香港隊選拔2020 遴選合資格名單

As at 9th January 2020

Num.	英文姓名(須與護照上相同) :	世界定向錦標賽	世界青少年定向錦標賽	亞洲定向錦標賽暨 亞洲青少年定向錦標賽	全國青少年定向錦標賽
1	Au Joshua Ho Kiu	/	/	M16E	M16
2	Au Wing See	/	/	W55	/
3	Chan Hau Wah Brenda	WE - 短距離	/	W21E	/
4	Chan Amanda Chun Yi	/	/	W18E	W18
5	Chan Kwok Wai	/	/	M60	/
6	Chan Pui Fung	^	/	W21E	/
7	Chan Tin Mong	/	/	M21E	/
8	Chen Fuk Lai	/	/	#	/
9	Cheng Ping Kuen	/	/	M40	/
10	Cheung Chi Ko Abdon	^	/	M21E	/
11	Cheung kwok Fung Edwin	/	/	#	/
12	Cheung Lai Kuen Mona	/	/	W50	/
13	Chow Man Long	/	/	M21E	/
14	Chu Yau Man	^	M20	M20E	/
15	Chu Ying Yau	/	W20	W18E	W18
16	Chung Ho Yin	/	M20	M18E	M18
17	Chung Wai Nang	/	/	M55	/
18	Fong Cheuk Long Ethan	/	/	M14	M14
19	Fung Charmaine Kai Wing	/	/	W21E	/
20	Fung Hong Ching	/	/	M14	M14
21	Fung Wai Ching	/	W20	W18E	W18
22	Fung Wai Ki	/	/	W16E	W16
23	Ho Chun Yuen	/	/	M14	M14
24	Ko Hiu Man Sophie	/	/	W14	W14
25	Kwok Justin Y Yan	/	/	/	M16
26	Kwok Kin Kwan	/	/	M21E	/
27	Kwong Tsz Wing	/	/	W16E	W16
28	Lam Cho Yu	WE - 短距離	/	W21E	/
29	Lam Ka Ching	^	/	M21E	/
30	Lau Cheuk Nam	/	/	M14	M14
31	Lau Chi Chuen	/	/	M40	/
32	Lau Kwok Sang	/	/	M21E	/
33	Law Hoi Yi (Oversea)	/	/	W21E	/
34	Law Wai Kay	/	/	M55	/
35	Lee Hong Pui	/	M20	M20E	M18
36	Lee Kin Wai (Oversea)	ME - 短距離	/	M21E	/
37	Lee Sze Lut Nazirite	/	/	M16E	M16
38	Lee Wing Sum	/	/	W21E	/
39	Leung Chung Wai	/	M20	M18E	M18
40	Leung Hei Tung	/	W20	W20E	/
41	Leung Ho Chun	/	/	M16E	M16
42	Leung Ka Ki	WE - 短距離	/	W21E	/
43	Leung Ka Man (Oversea)	/	/	W21E	/
44	Leung Lap On	/	/	M50	/
45	Leung Lok Ching	/	/	W14	W14
46	Leung Yiu Tin	/	/	M16E	M16
47	Li Chun Ho (Oversea)	ME - 短距離	/	M21E	/
48	Li Ming Chi	/	/	M50	/
49	Li Sing Wai	ME - 短距離	/	M21E	/
50	Lo Hoi Yan	/	/	W16E	W16
51	Lui Wai Lan Iris	WE - 短距離	/	W21E	/
52	Lum Cheuk Hei	/	/	M18E	M18
53	Ma Lok Hin	ME - 短距離	/	M21E	/
54	Man Wing	/	W20	/	/
55	Poon Brian Wing Young	ME - 短距離	/	M21E	/
56	Shiu Chit Hei	ME - 短距離	/	M21E	/
57	Shum Siu Long	/	/	M16E	M16
58	Siu Pui Lok	/	/	M14	M14
59	Siu Pui Yuet	/	/	W16E	W16
60	So Ka Wang	/	M20	M20E	/
61	Soo Wai Hin	/	/	W21E	/
62	Tam Wing Chung	ME - 短距離	/	M21E	/
63	To Chung Yin	/	/	M18E	M18
64	Wong Cheuk Wang	^	M20	M20E	/
65	Wong Chi Chung	/	/	M50	/
66	Wong Chi Yin	/	/	M40	/
67	Wong Kwan	/	/	M16E	M16
68	Wong Tsz Chun Jason	^	M20	M20E	/
69	Wong Wai Ngai Eric	/	/	M35	/
70	Wong Wing Yin	/	/	W18E	W18
71	Wong Yi Shan	/	W20	W18E	W18
72	Wong Yuk Hing	/	/	W55	/
73	Woo Alok	/	/	M14	M14
74	Yau Man Hei Meri	/	/	W14	W14
75	Yau Man Kit Bosco	/	/	M16E	M16
76	Yee Sze Wing	WE - 短距離	/	W21E	/
77	Yip Chak Lun Gerald	ME - 短距離	/	M21E	/
78	Yiu Vor	/	/	M45	/
79	Yiu Yiu	/	/	W14	W14
80	You Yoyo	/	/	W16E	W16
81	Yu Tsz Fung	/	/	M21E	/
82	Yu Tsz Wai	ME - 短距離	/	M21E	/
83	Yue Wei Yong (Oversea)	^	/	M21E	/
84	Yuen Wang Ki	/	/	M35	/

跟據2020年香港代表隊遴選資格：

運動員未達2019年度分齡組(中長距離)未獲取3場排名聯賽成績(平均分達800分或以上)的要求，所以沒有遴選資格。

^ 運動員未獲取1場WRE短距離成績(800分數或以上)，所以沒有遴選資格。

委員會已批准長期身處海外進修或工作之運動員豁免相關的要求。

如有疑問，請於1月15日或之前與總會職員聯絡。

世界定向錦標賽被取消遴選資格之運動員: 陳佩鳳、張志高、朱祐民、林家正、王卓弘、黃梓臻、虞唯庸

亞洲定向錦標賽暨亞洲青少年定向錦標賽被取消遴選資格之運動員: 陳福禮、張國鋒